

Kết hợp SGK và nội dung bài học. Các em ghi nhận bài học vào tập, đọc kỹ thông tin SGK và chuẩn bị hoàn thiện bài tập áp dụng vào đợt tiếp theo.

Bài 36: VAI TRÒ, ĐẶC ĐIỂM VÀ CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN PHÁT TRIỂN, PHÂN BỐ NGÀNH GIAO THÔNG VẬN TẢI

I. Vai trò và đặc điểm ngành GTVT.

1. Vai trò.

- Giúp cho các quá trình sản xuất diễn ra liên tục và bình thường.
- Phục vụ nhu cầu đi lại của người dân.
- Góp phần thực hiện các mối liên hệ KT-XH giữa các địa phương, giữa các nước...
- Thúc đẩy hoạt động kinh tế, văn hoá ở những vùng xa xôi.
- Tăng cường sức mạnh quốc phòng.

2. Đặc điểm.

- Sản phẩm là sự chuyên chở người và hàng hóa.
- Tiêu chí đánh giá:
 - + *Chất lượng*: Tốc độ, tiện nghi, an toàn ...
 - + *Khối lượng*:
 - ◆ Khối lượng vận chuyển (người, tấn)
 - ◆ Khối lượng luân chuyển (người.km; tấn.km)
 - ◆ Cự ly vận chuyển trung bình (km).

II. Các nhân tố ảnh hưởng tới phát triển và phân bố ngành giao thông vận tải.

1. Điều kiện tự nhiên.

- Quy định sự có mặt và vai trò của một số loại hình vận tải.
- Ảnh hưởng lớn đến công tác thiết kế và khai thác các công trình GTVT.
- Khí hậu và thời tiết ảnh hưởng sâu sắc tới hoạt động của các phương tiện vận tải.

2. Điều kiện kinh tế - xã hội.

- Sự phát triển và phân bố các ngành kinh tế quyết định sự phát triển, phân bố và hoạt động của các loại hình vận tải.
- Sự phân bố dân cư, đặc biệt là sự phân bố các thành phố lớn và các chùm đô thị ảnh hưởng sâu sắc tới vận tải hành khách.

Bài 37: ĐỊA LÍ CÁC NGÀNH GIAO THÔNG VẬN TẢI (t1)

I. Đường sắt.

1. Ưu điểm: Vận chuyển được các hàng nặng, đi xa, tốc độ nhanh, ổn định, giá rẻ.

2. Nhược điểm: Chỉ hoạt động trên các tuyến đường cố định, đầu tư lớn.

3. Tình hình phát triển và phân bố.

- Tổng chiều dài đường sắt trên TG khoảng 1,2 triệu km, tốc độ và sức vận tải tăng lên, hệ thống đường sắt ngày càng hiện đại.
- Phân bố gắn liền với phân bố công nghiệp (Châu Âu, Hoa Kỳ...)

II. Đường ô tô.

1. Ưu điểm.

- Tiện lợi, cơ động, thích nghi cao với các điều kiện địa hình.
- Có hiệu quả kinh tế cao trên các cự li vận chuyển ngắn và trung bình.
- Dễ phối hợp với các phương tiện vận tải khác.

2. Nhược điểm.

Dễ gây ô nhiễm môi trường, ách tắc giao thông ...

3. Tình hình phát triển và phân bố.

- TG có khoảng 700 triệu ô tô, phát triển ngày càng hiện đại.
- Phân bố nhiều ở Tây Âu, Hoa Kỳ...

III. Đường ống.

1. Ưu điểm: Giá rẻ, ít gây ô nhiễm.

2. Nhược điểm: Chỉ vận chuyển được chất lỏng và khí.

3. Tình hình phát triển và phân bố.

- Chiều dài đường ống tăng nhanh.
- Phân bố nhiều nhất ở Trung Đông, Nga, Trung Quốc, Hoa Kỳ...